

Bản án số: 35/2025/HS-ST.
Ngày: 13 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Thủy và ông Mùi Văn Huấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại trụ Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2025/TLST- ST ngày 28 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 03 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Vì Văn H, tên gọi khác: Không, sinh năm 1986, tại thị xã M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Tổ dân phố N; phường M, thị xã M, tỉnh Sơn La (Trước đây là bản L, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vì Văn T, sinh năm 1962, con bà Hoàng Thị Ph, sinh năm: 1955; Bị cáo có vợ là Lương Thị Ngh, sinh năm 1987 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 01 năm 2025 cho đến ngày 17/01/2025 thì được tại ngoại. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Văn T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1989, tại thị xã M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường M, thị xã M, tỉnh Sơn La (Trước đây là bản Lùn, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La); Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn T (Đã chết), con bà Mong Thị N, sinh năm: 1958; Bị cáo có vợ là Vì Thị Ng, sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 01 năm 2025 cho đến ngày 17/01/2025 thì được tại ngoại. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Vì Thị Ng, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường M, thị xã M, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 10/01/2025, tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản Bó Nhàng 2, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra đối với xe ô tô BKS: 26H – 009.88 do Hà Văn T điều khiển, ngồi tại ghế phụ là Vì Văn H. Quá trình kiểm tra H và T đã lấy từ trong cốp xe ô tô ra giao nộp cho tổ công tác 01 bao tải chứa màu trắng trên bao tải có dòng chữ màu xanh Special bên trong chứa một hộp bìa cát tông kích thước 30 x 30 x 20cm trong cùng đựng 06 hình hộp chữ nhật có kích thước 14 x 14 x 10cm, bên ngoài được dán bằng giấy có hoa văn nhiều màu sắc, trên giấy có chữ nước ngoài dòng chữ số “A8410” “36 SHOT”, hai đáy được dán bằng lớp giấy màu vàng và khai nhận là 06 hộp pháo hoa nổ của H và T cùng đi mua về để sử dụng. Căn cứ vật chứng thu giữ, lời khai của H và T, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định. Tạm giữ đối với Vì Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 Pro 5G, màu đen, lắp một sim có số thuê bao 0982692163, đã qua sử dụng; Tạm giữ đối với Hà Văn T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu: Vivo Y35 5G màu xanh đen, lắp một sim có số thuê bao 0338194762; 01 chiếc ô tô con nhãn hiệu HYUNDAI, màu trắng, BKS: 26H-009.88 cùng giấy tờ xe và 01 giấy phép lái xe số: 170228019484 mang tên Hà Văn T cấp ngày 29/12/2022 do Sở giao thông vận tải cấp.

Ngày 10/01/2025, cơ quan CSĐT Công an huyện V phối hợp với VKSND huyện V đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là pháo hoa nổ thu giữ khi bắt quả tang Vì Văn H và Hà Văn T: 06 hình hộp chữ nhật có kích thước 14 x 14 x 10cm, 04 mặt đứng bên ngoài được dán bằng giấy có hoa văn nhiều màu sắc, trên giấy có chữ nước ngoài dòng chữ số “A8410” “36 SHOT” được tổng khối lượng 7,2kg. Lấy toàn bộ 7,2kg làm mẫu trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an tiến hành giám định có phải là pháo nổ hay pháo hoa hay không? Nguồn gốc, xuất xứ, khối lượng?

Tại kết luận giám định số 356 ngày 14/01/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), tổng khối lượng là 7,2kg và đều mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu cần giám định đã sử dụng hết để thực hiện giám định nên không hoàn trả.*

Quá trình điều tra Vì Văn H và Hà Văn T khai nhận: Ngày 07/01/2025 H sử dụng nick facebook “Vì Thế H” thì thấy có nick facebook “Hoa” có đăng bán pháo. H nhắn tin với nick facebook tên “Hoa” và được biết một giàn pháo hoa giá 400.000 đồng, H hỏi mua 03 giàn pháo hoa, H đồng ý và nói đang ở Hà Nội, bảo H gửi số điện thoại để anh trai H sẽ liên hệ, sau đó H gửi số điện thoại 0982.692.163 của H cho H. Đến khoảng 15 giờ ngày 08/01/2025 có một người đàn ông sử dụng số thuê bao 0836.544.961 gọi điện thoại cho H hẹn H trưa 09/01/2025 xuống ngã ba V, huyện V, tỉnh Sơn La để mua bán pháo nhưng H bận công việc nên hẹn đến sáng ngày 10/01/2025, người đàn ông đó đồng ý. Đến khoảng 06 giờ ngày 10/01/2025 người đàn ông đó gọi điện thoại lại cho H, H và người đó thống nhất 09 giờ cùng ngày sẽ gặp nhau để giao dịch mua bán pháo. Đến khoảng 07 giờ 30 phút, H gọi điện thoại cho Hà Văn T để thuê T chở đi đến huyện V. Trên đường đi H nói cho T biết việc H đi mua pháo, H và T bàn bạc nếu H mua 03 giàn pháo là 1.200.000 đồng, trừ tiền taxi thì Tuyên góp 500.000 đồng, H góp 700.000 đồng, khi về nhà thì T sẽ trả tiền cho H. Khi T và H khi đến ngã ba V thì H xuống xe và gọi điện thoại cho người đàn ông bán pháo, người đó bảo H đi vào đường rẽ đi xã X để lấy pháo và còn 06 giàn pháo người đó bán giá 300.000 đồng/ 01 giàn, H đồng ý. Sau khi nghe điện thoại, H lên xe và nói với T có 06 giàn pháo, T đồng ý. Sau đó T và H đi vào hướng xã X cách đường Quốc lộ 6 khoảng 500m thì gặp người đàn ông bán pháo đang đứng cạnh đường, H kéo cửa kính xe ô tô xuống lấy 1.000.000 đồng trả cho người đàn ông đó, còn lại 800.000 đồng Hiễn bảo trả sau, người đàn ông đó đồng ý. Sau đó người đàn ông đó đưa cho H một bao tải chứa màu trắng bên trong có đựng 06 hộp pháo, H xuống xe cất bao tải đựng pháo vào cốp xe rồi lên xe cùng T đi về. Khi T và H đi đến ngã ba V thuộc bản B, xã V, huyện V thì bị tổ công tác Công an huyện V kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 26/2/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, truy tố các bị cáo Vì Văn H, Hà Văn T về tội: Tàng Trữ hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vì Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng về tội: Tàng trữ hàng cấm.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 07 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng về tội: Tàng trữ hàng cấm.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS đề nghị:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải dứa màu trắng trên bao tải có dòng chữ màu xanh Special đã qua sử dụng cũ; Một hộp bìa cát tông bên ngoài có một lớp giấy màu trắng trên lớp giấy có 06 giấy niêm phong do Công an tỉnh Sơn La phát hành có số: 0076952;0076953; 0076954; 0076955; 0076956; 0076961 trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, chữ ký của người bị bắt và một hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Sơn La nhưng đã bị bóc mở, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 Pro 5G, màu đen, bên trong lắp sim số thuê bao 0982692163, thu giữ của Vì Văn H.

- Trả lại cho Hà Văn T quản lý sử dụng: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu: Vivo Y35 5G, màu xanh đen, bên trong lắp sim số thuê bao 0338194762; một chiếc xe ô tô BKS: 26H – 009.88 cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan.

- Ghi nhận việc VKSND huyện V đã trả lại cho Hà Văn T quản lý sử dụng một giấy phép lái xe số: 170228019484 cấp ngày 29/12/2022 do Sở giao thông vận tải cấp mang tên Hà Văn T.

c) Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST theo quy định.

Ý kiến của các bị cáo nhất trí với lời luận tội của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đề nghị trả lại chiếc xe ô tô là tài sản chung duy nhất để gia đình lấy phương tiện đi lại. Nguồn gốc chiếc xe là tiền riêng của người liên quan bỏ ra để mua xe nhưng cho chồng đứng tên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký tòa án trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo về tội đánh bạc đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các

tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can thể hiện: Ngày 10/01/2025, Vì Văn H và Hà Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 7,2 kg pháo nổ (pháo hoa nổ) mục đích để chia nhau sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện V làm nhiệm vụ tại bản Bó Nhàng 2, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về vai trò đồng phạm, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo:

- Vì Văn H là người khởi xướng, người trực tiếp trao đổi, thống nhất, bỏ tiền ra mua pháo nổ. Hà Văn T là người tiếp nhận ý trí, lái xe ô tô chở Vì Văn H đi mua pháo nổ. Do vậy các bị cáo là đồng phạm với nhau trong vụ án, bị cáo Vì Văn H giữ vai trò chính.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ Pháo là mặt hàng nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý, sản xuất kinh doanh, một số loại hàng cấm, nguy hiểm. Hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội và việc quản lý kinh tế tại địa phương. Nhất là trong giai đoạn gần dịp tết nguyên đán thì những tội phạm liên quan đến pháo nổ đang diễn ra ngày càng nhiều nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo. Gia đình các bị cáo phối hợp với chính quyền địa phương quản lý, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành án treo.

- Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 bao tải dứa màu trắng trên bao tải có dòng chữ màu xanh Special đã qua sử dụng cũ; Một hộp bìa cát tông bên ngoài có một lớp giấy màu trắng trên lớp giấy có 06 giấy niêm phong do Công an tỉnh Sơn La phát hành có số: 0076952;0076953; 0076954; 0076955; 0076956; 0076961 trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, chữ ký của người bị bắt và một hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Sơn La nhưng đã bị bóc mở, đã qua sử dụng là vật không còn giá trị sử dụng hoặc cấm lưu hành tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 Pro 5G, màu đen, bên trong lắp sim số thuê bao 0982692163, thu giữ của Vì Văn H là tài sản bị cáo liên lạc để mua pháo nổ tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu: Vivo Y35 5G, màu xanh đen, bên trong lắp sim số thuê bao 0338194762 tài sản của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với một chiếc xe ô tô con nhãn hiệu HUYNDAI màu trắng, số máy G3LAEM145851 số khung MALA751AAEM123816 BKS: 26H – 009.88 xe đã qua sử dụng cũ là tài sản chung của gia đình bị cáo T và vợ là Chị Vì Thị Ng, chiếc xe là tài sản chung duy nhất làm phương tiện đi lại, Việc bị cáo sử dụng xe chở pháo chị Ng không biết và không liên quan; nguồn gốc chiếc xe là do chị Ng bỏ tiền riêng để mua cho đứng tên bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chiếc xe trên.

- Đối với 01 đăng ký xe số 26000156 cấp ngày 06/11/2024 do Công an huyện M, tỉnh Sơn La cấp; 01 giấy chứng nhận kiểm định số:1225255, cấp ngày 07/11/2014 do CTCP kiểm định phương tiện vận tải Sơn La chi nhánh đăng kiểm XCG 260SD; 01 giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ lái xe kinh doanh vận tải số HN241671 cấp ngày 07/11/2024 do Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam cấp; Giấy chứng nhận bảo hiểm oto tự nguyện xe ô tô số 310051 cấp ngày 01/06/2024 do Công ty cổ phần bảo hiểm viển đông cấp là tài sản của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với một giấy phép lái xe số: 170228019484 mang tên Hà Văn T cấp ngày 29/12/2022 do Sở giao thông vận tải cấp mang tên Hà Văn T Viện kiểm sát đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, khoản 1, 2 Điều 65, Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố các bị cáo Vì Văn H; Hà Văn T phạm tội: Tàng trữ hàng cấm.

2. - Xử phạt bị cáo Vì Văn H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 13/3/2025.

- Xử phạt bị cáo Hà Văn T 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 13/03/2025.

- Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường M, Thị xã M trực tiếp quản lý, giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

- Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo Vì Văn H, Hà Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải dứa màu trắng trên bao tải có dòng chữ màu xanh Special đã qua sử dụng cũ; Một hộp bìa cát tông bên ngoài có một lớp giấy màu trắng trên lớp giấy có 06 giấy niêm phong do Công an tỉnh Sơn La phát hành có số: 0076952; 0076953; 0076954; 0076955; 0076956; 0076961 trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, chữ ký của người bị bắt và một hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Sơn La nhưng đã bị bóc mở, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 Pro 5G, màu đen, bên trong lắp sim số thuê bao 0982692163, thu giữ của Vì Văn H.

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn T và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Vì Thị Ng 01 chiếc xe ô tô con nhãn hiệu HUYNDAI màu trắng, số máy G3LAEM145851 số khung MALA751AAEM123816, BKS: 26H – 009.88 xe đã qua sử dụng cũ.

- Trả lại cho Hà Văn T quản lý sử dụng: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu: Vivo Y35 5G, màu xanh đen, bên trong lắp sim số thuê bao

0338194762; 01 đăng ký xe số 26000156 cấp ngày 06/11/2024 do Công an huyện M, tỉnh Sơn La cấp; 01 giấy chứng nhận kiểm định số:1225255, cấp ngày 07/11/2014 do CTCP kiểm định phương tiện vận tải Sơn La chi nhánh đăng kiểm XCG 260SD; 01 giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ lái xe kinh doanh vận tải số HN241671 cấp ngày 07/11/2024 do Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam cấp; Giấy chứng nhận bảo hiểm oto tự nguyện xe ô tô số 310051 cấp ngày 01/06/2024 do Công ty cổ phần bảo hiểm viễn đông cấp.

- Ghi nhận việc VKSND huyện V đã trả lại cho Hà Văn T quản lý sử dụng một giấy phép lái xe số: 170228019484 cấp ngày 29/12/2022 do Sở giao thông vận tải cấp mang tên Hà Văn T.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu